

DANH SÁCH

Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất

STT	Thời điểm đăng ký	Tên của người đăng ký biện pháp bảo đảm	Số GCN QSDĐ, QSH tài sản	Số thửa, tờ bản đồ		Diện tích đất, tài sản gắn liền với đất (m²)	Loại đất, tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất, tài sản gắn liền với đất	Ghi chú
				Số thửa	Tờ bản đồ				
A. Hộ gia đình, cá nhân									
I. Thành Phố Bạc Liêu									
1	03/7/2023	Diệp Tuấn Khanh	CC 384289	132	23	250,3	NTS	phường Nhà Mát	
2		Liên Hoàng Đệ Ngô Thị Thùy Trang	CI 106837	69	53	94,5	ODT	phường 5	
3		Hoàng Đình Hiệp	DB 660240	42	38	80	ODT	phường 1	
4		Trần Văn Kiểm	DL 162857	28	59	80	ODT		
5		Nguyễn Văn Cáo Huỳnh Thị Lan	BA 192580	1105	5	253,9	CLN	phường 5	
					205,5	HNK			
		AK 685007	178	10	3030	LUA			



STT	Thời điểm đăng ký	Tên của người đăng ký biện pháp bảo đảm	Số GCN QSDD, QSH tài sản	Số thửa, tờ bản đồ		Diện tích đất, tài sản gắn liền với đất (m ²)	Loại đất, tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất, tài sản gắn liền với đất	Ghi chú
				Số thửa	Tờ bản đồ				
6	03/7/2023	Tạ Quốc Thái Huỳnh Trúc Thới	CT 161573	681	3	71,4	ODT	phường 7	
			CS 145356	682		71,5			
7		Phạm Như Tài	DK 069823	791	18	69,7	ODT		
8		Phạm Thanh Vũ Lâm Thanh Hoa	CD 656263	2555	3	81,1	ODT		
9	03/7/2023	Bùi Minh Út Trần Thị Nhung	DK 820611	228	33	123,7	ODT	xã Vĩnh Trạch Đông	
10		Châu Đăng Khoa Quách Mỹ Xuyên	CB 456026	691	3	255	CLN	phường 8	

II. Huyện Vĩnh Lợi

1	03/07/2023	Lê Văn Năm	DK 968454	303	1	1245,9	LUC	xã Châu Thới	
			DK 968453	323	1	935,9	LUC		
2	03/07/2023	Trang Văn Thanh	DL 005642	96	28	92,1	ONT	xã Hưng Hội	
			DL 005642	97	28	892,9	LUC		
3	03/07/2023	Võ Thị Ngọc Ánh	DK 300236	24	42	44	ONT	xã Châu Hưng A	
						55,3	CLN		

STT	Thời điểm đăng ký	Tên của người đăng ký biện pháp bảo đảm	Số GCN QSDĐ, QSH tài sản	Số thửa, tờ bản đồ		Diện tích đất, tài sản gắn liền với đất (m ²)	Loại đất, tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất, tài sản gắn liền với đất	Ghi chú
				Số thửa	Tờ bản đồ				
4	03/07/2023	Nguyễn Văn Đồi	AM 598722	233	10	6087,83	LUC	xã Châu Hưng A	
5	03/07/2023	Đoàn Văn Chích	AB 077372	968	8	19,333	LUC	xã Châu Thới	

III. Huyện Hồng Dân

1	07/03/2023	Đoàn Văn Thi	CO724828	1209	8	18836,6	LUK-NTS	xã Lộc Ninh	
			AM704554	1061	8	8816,6	LUC	xã Lộc Ninh	

IV. Huyện Đông Hải

1	30/06/2023	Lê Chí Tính	DB 570648	645	11	630,8	LMU	xã Long Điền Đông	
2		Bùi Văn Bình	BQ 048133	484	11	16853,6	NTS		
			CP 647326	13	12	3969,5			
3	03/07/2023	Trần Văn Ngộ	CP 647327	1534	8	972,1	NTS ONT 300	xã Long Điền Đông A	
4	03/07/2023	Bùi Văn Bình	BH 434501	85	48	879,9	NTS	xã Điện Hải	
				257					
5		Bùi Văn Bình	BM 940636	201	54	415,7	ONT 175.9 LUA		



STT	Thời điểm đăng ký	Tên của người đăng ký biện pháp bảo đảm	Số GCN QSDD, QSH tài sản	Số thửa, tờ bản đồ		Diện tích đất, tài sản gắn liền với đất (m ²)	Loại đất, tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất, tài sản gắn liền với đất	Ghi chú
				Số thửa	Tờ bản đồ				
6	03/07/2023	Đương Hữu Nghĩa	CH 254046	234	75	200,7	ONT	xã Điện Hải	
			CH 254045	246		865,6	NTS		

V. Thị xã Giá Rai

1	26/06/2023	Nguyễn Văn Chèo	BH 430404	201	2	1948,9	LUC	xã Phong Thạnh Đông	
			BH 430602	37	4	3804,4			
			BH 430860	211	2	2323,8			
			BH 430861	195	2	6261			
			BH 430403	210	2	2096,5			

VI. Huyện Phước Long

1	03/07/2023	Trần Văn Khởi	AP 904034	418	7	31108,9	NTS	xã Vĩnh Phú Tây	
			AP 904035	284	39	1491,4	CLN		

STT	Thời điểm đăng ký	Tên của người đăng ký biện pháp bảo đảm	Số GCN QSDD, QSH tài sản	Số thửa, tờ bản đồ		Diện tích đất, tài sản gắn liền với đất (m ²)	Loại đất, tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thửa đất, tài sản gắn liền với đất	Ghi chú
				Số thửa	Tờ bản đồ				
1	03/07/2023	Trần Văn Khởi	AP 904253	613	7	11000,3	NTS	xã Vĩnh Phú Tây	
			AP 904254	57	39	300	ONT		

Bạc Liêu, ngày 04 tháng 7 năm 2023

NGƯỜI LẬP BẢNG



Nguyễn Thị Thùy Dung

Nơi nhận:

- Trung tâm CNTTNTMT(Đăng công thông tin điện tử);
- Lưu: TTLT(Dung).

GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đạo

